

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 597 /2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 582/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Bùi Tuấn H - sinh năm 1988

HKTT: Căn hộ chung cư 405 nhà số 97 B ngõ Y, phường Q, quận Ba, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Căn hộ chung cư 307 nhà số 97 B ngõ Y, phường Q, quận B, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Hà V, sinh năm 1990

HKTT và nơi ở: Căn hộ chung cư 405 nhà số 97 B ngõ Y, phường Q, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Bùi Tuấn H và chị Nguyễn Hà V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có qua tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình cho tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Hòa Bình vào ngày 24/12/2011.

[2] Anh Bùi Tuấn H và chị Nguyễn Hà V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở lên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Bùi Tuấn H và chị Nguyễn Hà V có 02 con chung là: Bùi Tuệ G - sinh ngày 21/8/2012 và Bùi Tuệ N - sinh ngày 14/01/2017.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cả 02 con chung là Bùi Tuệ G và Bùi Tuệ N cho anh Bùi Tuấn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Hà V có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi các con chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/ tháng/ 02 con chung, kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi các con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Nguyễn Hà V có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản chung và nhà ở chung: Hai bên xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về Lệ phí Tòa án: Anh Bùi Tuấn H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Tuấn H và chị Nguyễn Hà V

- **Về con chung:** Anh Bùi Tuấn H và chị Nguyễn Hà V có 02 con chung là: Bùi Tuệ G - sinh ngày 21/8/2012 và Bùi Tuệ N - sinh ngày 14/01/2017.

Giao cả 02 con chung là Bùi Tuệ G và Bùi Tuệ N cho anh Bùi Tuấn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Hà V có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi các con

chung là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/ tháng/ 02 con chung, kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi các con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Nguyễn Hà V có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung:** Hai bên xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Anh Bùi Tuấn H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự, được trừ vào tiền dự phí đã nộp theo biên lai số: 0024919 ngày 02 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- UBND phường Chăm Mát,
thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Trang